

TÀI LIỆU HỎI - ĐÁP
VỀ XÂY DỰNG MÔ HÌNH CHỦ NGHĨA XÃ HỘI
GẮN VỚI CON NGƯỜI XÃ HỘI CHỦ NGHĨA TẠI THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Câu 1: Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 14/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về xây dựng và triển khai thực hiện một số mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo được ra đời trong hoàn cảnh nào?

Nghị quyết số 05-NQ/TU ra đời trong bối cảnh lịch sử đặc biệt, khi đất nước đang bước vào **kỷ nguyên vươn mình, giàu mạnh và thịnh vượng của dân tộc** với mục tiêu trở thành nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào giữa thế kỷ XXI. Tại Hội nghị toàn quốc quán triệt Nghị quyết Hội nghị Trung ương 10 khóa XIII (ngày 20/10/2024), Tổng Bí thư Tô Lâm đã chỉ đạo các địa phương cần cụ thể hóa giải pháp xây dựng mô hình Chủ nghĩa xã hội (CNXH) sát với thực tiễn, trong đó giao **Hải Phòng và Đà Nẵng đi đầu thực hiện** để rút kinh nghiệm nhân rộng cả nước. Sau đó tại buổi thăm và làm việc với thành phố Hải Phòng ngày 14/11/2024, Tổng Bí thư Tô Lâm có ý kiến “Hải Phòng đã đạt được những thành tựu mà nhiều địa phương khác chưa làm được khi cùng chung một bối cảnh và thể chế. Là địa phương năng động, sáng tạo, Hải Phòng càng phải chủ động và càng có điều kiện xây dựng, phát hiện những mô hình mới từ thực tiễn phát triển phong phú của thành phố”. Như vậy, **Hải Phòng được xác định là địa phương năng động, sáng tạo**, hội tụ đủ điều kiện để xây dựng và triển khai thực hiện những mô hình mới từ thực tiễn phát triển phong phú của thành phố.

Bên cạnh đó, sự ra đời của Nghị quyết 05-NQ/TU còn gắn liền với bước ngoặt về địa giới hành chính: **Việc hợp nhất tỉnh Hải Dương và thành phố Hải Phòng** theo chủ trương của Trung ương Đảng để hình thành nên một đơn vị hành chính mới với quy mô và tiềm năng vượt trội. Sau hợp nhất, Hải Phòng trở thành thành phố có quy mô kinh tế lớn thứ 3 cả nước, đòi hỏi một tư duy quản trị mới, tiên phong hơn để hiện thực hóa khát vọng phát triển.

Sau 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng, cùng với cả nước thành phố đã kiên định con đường xã hội chủ nghĩa, chủ động đề xuất nhiều cơ chế đặc thù được Trung ương phê chuẩn và đạt được thành tựu quan trọng. Tuy nhiên, vẫn còn những điểm nghẽn về hạ tầng đô thị, chất lượng nguồn nhân lực và những thách thức từ tình hình quốc tế phức tạp. Vì vậy, Nghị quyết được ban hành như một sự tất yếu để đáp ứng yêu cầu của thời đại mới, nhằm hiện thực hóa khát vọng, biến các tiền đề lý luận thành những hành động thực tiễn sinh động, giúp Hải Phòng cất cánh và thực hiện thắng lợi các mục tiêu chiến lược mà Nghị quyết 45-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XII về thành phố đã đề ra.

Câu 2: Cơ sở nào để Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố ban hành Nghị quyết về xây dựng và triển khai thực hiện một số mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo?

Việc ban hành Nghị quyết dựa trên hệ thống cơ sở toàn diện, chặt chẽ từ lý luận đến thực tiễn pháp lý.

Về cơ sở lý luận, Nghị quyết kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về CNXH và con người mới. Lý luận về CNXH và con đường đi lên CNXH được vận dụng với các đặc trưng về giải phóng con người, lực lượng sản xuất phát triển cao, chế độ dân chủ và nền văn hóa tiên tiến kế thừa tinh hoa nhân loại.... Đặc biệt, quan điểm của Đảng về **8 đặc trưng của xã hội xã hội chủ nghĩa** ở Việt Nam và mục tiêu **“Hoà bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, bền vững, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên CNXH”** đóng vai trò kim chỉ nam.

Về cơ sở chính trị, Nghị quyết trực tiếp cụ thể hóa các chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư, trọng tâm là **Nghị quyết số 45-NQ/TW, Kết luận 96-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XII, XIII về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng** đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Nghị quyết số 27-NQ/TW của BCH TW khóa XIII về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và Nghị quyết số 30-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XIII về phát triển vùng đồng bằng Sông Hồng. Chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm về việc “tập trung xây dựng mô hình xã hội chủ nghĩa Việt Nam, trọng tâm là xây dựng con người xã hội chủ nghĩa” trong kỷ nguyên mới là động lực chính trị trực tiếp cho sự ra đời của Nghị quyết này.

Về cơ sở pháp lý, Nghị quyết được xây dựng trên nền tảng **Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam** và các cơ chế đặc thù mà Quốc hội đã dành cho thành phố. Cụ thể là **Nghị quyết số 35/2021/QH15 và Nghị quyết số 226/2025/QH15** của Quốc hội khóa XV về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng. Đồng thời, các Quyết định phê duyệt Quy hoạch thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 của Thủ tướng Chính phủ tạo ra khuôn khổ pháp lý về không gian và nguồn lực để triển khai các mô hình CNXH trên thực tế. Nghị quyết cũng căn cứ vào các văn bản của HĐND và UBND thành phố liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh, an sinh xã hội và quản lý nhà nước để đảm bảo tính khả thi trong tổ chức triển khai thực hiện.

Câu 3: Kết quả nổi bật trong xây dựng CNXH, xây dựng, thực hiện các mô hình CNXH tiêu biểu ở thành phố Hải Phòng trước khi ban hành Nghị quyết?

Trước khi Nghị quyết được ban hành, Hải Phòng đã đạt được nhiều thành tựu vượt trội, tạo tiền đề vững chắc cho việc xây dựng các mô hình CNXH mới.

Về kinh tế, thành phố duy trì tốc độ tăng trưởng ở mức hai con số liên tiếp trong 11 năm; quy mô kinh tế không ngừng mở rộng, đứng thứ 2 vùng đồng bằng sông Hồng và thứ 3 cả nước. Thu ngân sách năm 2024 đạt hơn 109 nghìn tỷ đồng, gấp 6,5 lần so với năm 2010; Thu ngân sách năm 2025 đạt trên 197 nghìn tỷ đồng. Hải Phòng cũng là điểm sáng về thu hút đầu tư nước ngoài (FDI) với hơn 1.000 dự án và tổng vốn đăng ký trên 32 tỷ USD.

Trong xây dựng hệ thống chính trị, thành phố đi đầu với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, thúc đẩy dân chủ xã hội chủ nghĩa thực chất. Các chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) và chỉ số sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) của thành phố thường xuyên nằm trong nhóm dẫn đầu cả nước. Nhiều mô hình hay có hiệu quả đã được kiểm chứng như: Đề án đào tạo cán bộ tại nước ngoài (Đề án 100), thi tuyển chức danh lãnh đạo một số cơ quan, đơn vị khu vực công lập và xây dựng tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài nhà nước....

Về văn hóa - xã hội, Hải Phòng triển khai chủ trương nhân văn “Đầu tư cho an sinh, phúc lợi xã hội đi trước một bước so với phát triển kinh tế”. Kết quả nổi bật là chính sách hỗ trợ 100% học phí cho học sinh các cấp học phổ thông công lập từ năm học 2020-2021. Thành phố cũng đã hoàn thành sớm mục tiêu xóa hộ nghèo theo chuẩn quốc gia vào năm 2024. Các mô hình tiêu biểu như “Sân khấu truyền hình” phục vụ công nhân, Nhân dân địa phương hay việc công trợ hàng trăm tỷ đồng để tu bổ các di tích văn hóa, lịch sử, cách mạng đã góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho người dân. Đặc biệt, chương trình xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu đã huy động sức dân mạnh mẽ, với hơn 977 nghìn m² đất được Nhân dân hiến tặng để mở rộng đường giao thông, đưa Hải Phòng trở thành địa phương đi đầu cả nước về hạ tầng nông thôn.

Câu 4: Kết quả nổi bật trong xây dựng con người XHCN tại Hải Phòng trước khi ban hành Nghị quyết?

Việc xây dựng con người tại Hải Phòng đã đạt được những kết quả quan trọng nhờ sự kết hợp giữa phát huy truyền thống và đáp ứng yêu cầu hiện đại.

Về phẩm chất, con người Hải Phòng vẫn giữ vững tinh thần “Trung dũng - Quyết thắng”, bản tính thẳng thắn, mạnh mẽ, năng động, dám nghĩ, dám làm và luôn sáng tạo trong lao động.... Truyền thống văn hiến, hiếu học, khoa bảng của vùng đất “Địa linh nhân kiệt” (đặc biệt là sau hợp nhất với Hải Dương) đã tạo nên một đội ngũ tri thức, nghệ nhân và công nhân lành nghề đông đảo.... Đến năm 2024, thành phố ghi nhận hàng trăm cá nhân đạt danh hiệu Nghệ sĩ, Nhà giáo, Thầy thuốc Nhân dân và Ưu tú.

Về giáo dục và đào tạo, Hải Phòng luôn nằm trong nhóm các địa phương dẫn đầu cả nước về thành tích học sinh giỏi quốc gia và quốc tế. Chất lượng giáo dục đại trà phát triển ổn định, với tỷ lệ học sinh khá giỏi bậc THPT đạt trên 88% và thi tốt nghiệp luôn xếp thứ hạng cao toàn quốc. Đội ngũ lao động kỹ thuật tăng nhanh, dần thay thế các chuyên gia nước ngoài trong các lĩnh vực mũi nhọn như logistics và công nghiệp chế biến - chế tạo. Công tác chuyển đổi số trong giáo dục đã tạo ra hơn 100 phòng học thông minh, giúp hình thành năng lực số cho thế hệ trẻ.

Về thể chất và đời sống tinh thần, sức khỏe của người dân không ngừng được cải thiện với tuổi thọ trung bình (75,6 tuổi) cao hơn mức bình quân cả nước. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt trên 94%, và hệ thống y tế cơ sở được đầu tư mạnh mẽ với nhiều kỹ thuật chuyên sâu được triển khai. Phong trào thể dục thể thao quần chúng phát triển rộng khắp; thể thao thành tích cao của Hải Phòng luôn duy trì vị trí trung tâm mạnh của cả nước với hàng nghìn huy chương các loại đạt được trong giai đoạn 2021-2024. Ngoài ra, chính sách hỗ trợ thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức và các chính sách đặc thù cho hộ nghèo, người có công đã giúp người dân yên tâm cống hiến, góp phần xây dựng một cộng đồng đoàn kết và nghĩa tình.

Câu 5: Đặc trưng của mô hình Chủ nghĩa xã hội tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 – 2030 được nêu trong Đề án, Nghị quyết là gì?

Mô hình Chủ nghĩa xã hội tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030 được xác định với mục tiêu tổng quát là hướng tới thành **phố “VĂN MINH, HẠNH PHÚC”**. Đây là hình mẫu đô thị có hạ tầng hiện đại, kinh tế bền vững, văn hóa ứng xử chuẩn mực và người dân cảm thấy hài lòng với cuộc sống. Mô hình được cụ thể hóa qua 8 nhóm tiêu chí đặc trưng cốt lõi:

1. Dân giàu, thành phố vững mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh: Người dân có thu nhập trong Top 5 cả nước, không còn hộ nghèo; chính quyền minh bạch, an sinh xã hội bền vững.

2. Nhân dân làm chủ, đồng hành, thụ hưởng: Người dân tham gia vào mọi khâu từ xác lập chủ trương đến giám sát, phản biện chính sách và thực sự được hưởng thành quả phát triển.

3. Kinh tế phát triển cao, dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại: Đi đầu trong ứng dụng khoa học công nghệ, kinh tế số, kinh tế xanh và hội nhập sâu rộng.

4. Văn hóa hiện đại, nhân văn, giàu bản sắc: Văn hóa được đặt ngang hàng với kinh tế và chính trị; di sản được bảo tồn gắn với môi trường sống văn minh.

5. Người dân có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc: Được phát triển toàn diện, tiếp cận các dịch vụ y tế, giáo dục chất lượng cao và phổ cập kỹ năng số.

6. Xã hội phát triển bền vững, bình đẳng: Thực hiện phương châm không ai bị bỏ lại phía sau; thu hẹp khoảng cách giàu nghèo và bảo vệ môi trường sinh thái.

7. Chính quyền kiến tạo, liêm chính, hành động, phục vụ Nhân dân: Vận hành hệ thống chính quyền số, lấy lợi ích người dân làm trung tâm và có đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, tận tâm.

8. Quốc phòng, an ninh vững mạnh: Xây dựng thành phố an toàn, không ma túy và mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác quốc tế.

Mô hình này không chỉ kế thừa các đặc trưng chung của CNXH Việt Nam mà còn bổ sung những yếu tố thông minh, số hóa để phù hợp với kỷ nguyên mới.

Câu 6: Đặc trưng của con người xã hội chủ nghĩa tại Hải Phòng được nêu trong Đề án, Nghị quyết là gì?

Con người xã hội chủ nghĩa tại Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030 được xây dựng là chủ thể sáng tạo, giữ vị trí trung tâm trong chiến lược phát triển của thành phố. Đặc trưng của con người mới này bao gồm **6 nhóm tiêu chí về phẩm chất và năng lực** cụ thể:

1. Yêu nước, yêu thành phố Hải Phòng, trung thành với Tổ quốc và mục tiêu “Độc lập dân tộc gắn liền với Chủ nghĩa xã hội”: Tiêu chí yêu cầu mỗi cá nhân luôn phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp của thành phố và đất nước, đồng thời hết lòng đóng góp công sức, trí tuệ vào sự nghiệp xây dựng phát triển địa phương. Người dân cần đặt lợi ích quốc gia, dân tộc và thành phố lên trên hết, kiên quyết đấu tranh với các hành vi gây phương hại đến lợi ích chung.

2. Trung thực, thẳng thắn, nghĩa tình: Nội dung tiêu chí nhấn mạnh sự khách quan, công tâm, tích cực đấu tranh tự phê bình và phê bình, bảo vệ cái đúng và chống lại tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Bên cạnh đó, cần sống nghĩa tình, chân thành, thương yêu và giúp đỡ đồng bào, đồng nghiệp theo đạo lý dân tộc.

3. Có khát vọng cống hiến, dám hy sinh vì lợi ích chung: Tiêu chí này đòi hỏi mỗi công dân sống có mục đích, ý chí phấn đấu rèn luyện bản thân và kiên trì trước khó khăn. Đồng thời, cần chủ động đề xuất các giải pháp vượt trội trong công việc và sẵn sàng hy sinh lợi ích cá nhân để phục vụ cộng đồng.

4. Bản lĩnh, đổi mới sáng tạo, hội nhập: Người dân cần có bản lĩnh chính trị vững vàng, dám nghĩ, dám nói, dám làm và chịu trách nhiệm. Đặc biệt, tiêu chí này nhấn mạnh việc thành thạo kỹ năng số, biết sử dụng dữ liệu mở, công cụ AI và làm chủ các công cụ hội nhập quốc tế để đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

5. Đoàn kết, trách nhiệm, kỷ cương: Tiêu chí này tập trung vào ý thức giữ gìn sự đoàn kết trong gia đình, cơ quan và cộng đồng, đấu tranh với các biểu hiện cục bộ, lợi ích nhóm. Mỗi cá nhân phải tâm huyết, dấn thân hoàn thành nhiệm vụ, thượng tôn pháp luật và chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương.

6. Tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc: Nội dung bao gồm việc nêu cao tinh thần độc lập, ý chí vươn lên cống hiến cho Tổ quốc và tự hào về truyền thống văn hóa, con người Hải Phòng. Công dân phải luôn khiêm tốn, cầu thị, không ngừng học tập, tu dưỡng đạo đức và nâng cao năng lực công tác trong tình hình mới

Đặc biệt, đặc trưng này được **cụ thể hóa cho từng đối tượng:** Công chức phải “chuyên nghiệp, thân thiện”; giáo viên phải “mẫu mực, đổi mới”; học sinh phải có “lý tưởng, năng lực hội nhập”; công nhân phải có “tác phong công nghiệp”; nông dân phải “văn minh, tự chủ”, ... Đây chính là nền tảng để xây dựng một thể hệ công dân Hải Phòng mới đủ tầm vóc trong kỷ nguyên vươn mình, giàu mạnh và thịnh vượng của dân tộc.

Câu 7: Quan điểm xây dựng Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng được thể hiện trong Nghị quyết như thế nào?

Quan điểm xây dựng CNXH gắn với con người XHCN tại Hải Phòng được thể hiện xuyên suốt qua **5 nguyên tắc chỉ đạo** chiến lược, phản ánh tầm nhìn hiện đại và sáng tạo của Đảng bộ thành phố:

Một là, kiên định và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về CNXH và con đường đi lên CNXH; về con người XHCN và việc xây dựng con người XHCN; những thành tựu và bài học kinh nghiệm qua 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với CNXH.

Hai là, tăng cường năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng; hiệu lực, hiệu quả quản lý của các cấp chính quyền; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, truyền thống cách mạng của thành phố trong xây dựng CNXH gắn với con người XHCN.

Ba là, xây dựng CNXH gắn với con người XHCN là nhiệm vụ chính trị quan trọng nhằm hiện thực hóa sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương đối với thành phố, đồng thời là cơ hội để Hải Phòng cất cánh trong kỷ nguyên mới.

Bốn là, xây dựng CNXH gắn với con người XHCN trên cơ sở khai thác hiệu quả các lợi thế, tiềm năng về vị trí địa lý, lịch sử, văn hóa, con người Hải Phòng, trong mối tương quan, liên kết với các tỉnh, thành phía Bắc và cả nước; tránh khuynh hướng bảo thủ, giáo điều hoặc tầm thường hóa CNXH, đặc biệt là sự nôn nóng trong triển khai thực hiện.

Năm là, các chủ trương, chính sách, dự án phát triển kinh tế - xã hội của thành phố phải gắn liền với mục tiêu bảo đảm an sinh xã hội, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, phát triển văn hoá, bảo vệ môi trường, sinh thái; bảo đảm quốc phòng, an ninh trật tự, an toàn xã hội; không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và phát huy đầy đủ vai trò làm chủ của Nhân dân.

Câu 8: Mục tiêu chủ yếu xây dựng CNXH gắn với con người xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo là gì?

Xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố “VĂN MINH - HẠNH PHÚC” - hình mẫu tiêu biểu của mô hình Chủ nghĩa xã hội trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình, giàu mạnh và thịnh vượng của dân tộc, nơi hội tụ đầy đủ các yếu tố: kinh tế phát triển cao và bền vững; xã hội dân chủ, công bằng, văn minh; con người được phát triển toàn diện về trí tuệ, đạo đức, thể chất, tinh thần; cộng đồng đoàn kết, nhân văn, có bản sắc văn hóa riêng; chính quyền hiện đại, hoạt động minh bạch, hiệu quả, vì Nhân dân phục vụ.

Để hiện thực hóa tầm nhìn này, thành phố xác định các mục tiêu cụ thể trên 5 phương diện cốt lõi:

Thứ nhất, về thể chế và chính quyền, hướng tới đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực quản trị theo hướng hiện đại, kiến tạo, phục vụ và minh bạch. Trọng tâm là thực hiện dân chủ thực chất, lấy người dân làm trung tâm và là mục tiêu của mọi sự phát triển.

Thứ hai, về kinh tế, thành phố quyết tâm phát triển kinh tế hiện đại dựa trên nền tảng xanh, tuần hoàn và kinh tế số. Tăng trưởng kinh tế phải gắn liền với công bằng và an sinh xã hội bền vững, đảm bảo phương châm “không ai bị bỏ lại phía sau”.

Thứ ba, về môi trường sống, mục tiêu là xây dựng các không gian đô thị và nông thôn sáng, xanh, sạch, an toàn và nhân văn. Thành phố sẽ phát triển hệ thống phúc lợi công bằng, tạo cơ hội cho mọi người dân tiếp cận dịch vụ công và cơ hội phát triển cá nhân.

Thứ tư, về quốc phòng, an ninh và đối ngoại, Hải Phòng tập trung bảo đảm quốc phòng, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. Đồng thời, thành phố chủ động hội nhập quốc tế sâu rộng để nâng cao vị thế và hình ảnh của thành phố Cảng trên trường quốc tế.

Thứ năm, về con người xã hội chủ nghĩa, mục tiêu là xây dựng một thế hệ công dân Hải Phòng mới có trí tuệ, đạo đức, ý thức công dân và tinh thần cống hiến. Hệ thống giáo dục, y tế và văn hóa sẽ được đầu tư mạnh mẽ để làm nền tảng nâng tầm vóc con người về mọi mặt.

Những mục tiêu này không chỉ nhằm xây dựng một xã hội tốt đẹp mà còn tạo ra thực thể sống động về CNXH tại địa phương để rút kinh nghiệm nhân rộng cả nước.

Câu 9: Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng CNXH tại Hải Phòng trên các lĩnh vực cụ thể như thế nào?

Xây dựng CNXH tại Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030 tập trung vào các nhóm nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm sau:

Về Chính trị: Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh toàn diện và chính quyền kiến tạo, phục vụ. Triển khai mô hình “**Chính quyền thân thiện**” nhằm đổi mới lề lối làm việc từ “mệnh lệnh hành chính” sang “phục vụ, hướng dẫn”, phấn đấu đến năm 2027 có 100% chính quyền cấp xã đạt chuẩn. Mô hình “**Thành phố thượng tôn pháp luật**” yêu cầu mọi văn bản ban hành phải hợp hiến, hợp pháp và 100% người dân được tiếp cận trợ giúp pháp lý. Mô hình “**Xã, phường hạnh phúc**” sẽ đo lường chất lượng sống thông qua sự hài lòng của Nhân dân, đưa Hải Phòng vào nhóm các thành phố đáng sống nhất thế giới

Về Kinh tế: Hải Phòng xác định mô hình tăng trưởng dựa trên **khoa học công nghệ, chuyển đổi số và kinh tế xanh**. Mục tiêu tăng trưởng GRDP bình quân đạt từ 13% - 14%/năm. Giải pháp trọng tâm là triển khai mô hình “**Thành phố đổi mới sáng tạo**”, xây dựng Công viên Khoa học và hệ sinh thái khởi nghiệp lọt Top 3 cả nước và xây dựng các “**Cụm công nghiệp sinh thái**” nơi sản xuất phải gắn liền với bảo vệ môi trường, tiết kiệm tài nguyên theo mô hình kinh tế tuần hoàn. Thành phố ưu tiên phát triển kinh tế biển, dịch vụ logistics hiện đại và các ngành công nghiệp công nghệ cao như bán dẫn.

Về Văn hóa- Xã hội: Mục tiêu là xây dựng nền văn hóa hiện đại, giàu bản sắc và đặt ngang hàng với kinh tế. Nhiệm vụ trọng tâm là triển khai mô hình “**Thành phố âm nhạc**” để bồi đắp lối sống đẹp và gia nhập mạng lưới thành phố sáng tạo của UNESCO. Ngoài ra, thành phố tập trung bảo tồn di sản gắn với ứng dụng công nghệ số và xây dựng “**Không gian văn hóa Hồ Chí Minh**” nhằm giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ. Mô hình “**Nhà ở xã hội chủ nghĩa: Công bằng, nhân văn, đoàn kết**” phấn đấu đến năm 2030, có ít nhất 49.400 căn hộ đạt tiêu chí “Vị trí tốt - Chất lượng tốt - Giá cả tốt” cho người thu nhập thấp và là những “ngôi làng CNXH thu nhỏ” đầy đủ hạ tầng y tế, giáo dục.

Về Y tế và Giáo dục: Thành phố xây dựng mô hình “**Thành phố chăm sóc sức khỏe toàn dân, toàn diện**”, hướng tới bao phủ BHYT 100% vào năm 2030 và người dân được khám bệnh miễn phí tại trạm y tế xã. Về giáo dục, mô hình “**Trường học xã hội chủ nghĩa**” được thí điểm tại 09 trường để tạo môi trường học tập nhân văn, công bằng và hội nhập. Trọng tâm là nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với các ngành kinh tế mũi nhọn của thành phố.

Về Quốc phòng, an ninh và đối ngoại: Hải Phòng quyết tâm xây dựng “**Thành phố không ma túy**” và đảm bảo an toàn cháy nổ, giao thông. Khu vực phòng thủ thành phố được xây dựng vững chắc với 3 tuyến “**Biển - Đảo - Thành phố**”. Trong đối ngoại, hướng tới trở thành “**Thành phố toàn cầu**”, mở rộng quan hệ hữu nghị và thu hút các tổ chức quốc tế đặt trụ sở, khẳng định vị thế trung tâm chính trị, kinh tế quốc tế.

Câu 10: Mục tiêu, nội dung cơ bản và nhiệm vụ trọng tâm của mô hình “Chính quyền thân thiện” là gì?

Mục tiêu tổng quát: Đổi mới mạnh mẽ lề lối làm việc của chính quyền cơ sở và công sở, chuyển từ tư duy “**mệnh lệnh hành chính**” sang “**phục vụ, hướng dẫn, vận động, thuyết phục**”. Hướng tới xây dựng một hệ thống chính quyền kiến tạo, liên chính, hành động, vì Nhân dân phục vụ và củng cố mối quan hệ mật thiết giữa chính quyền với Nhân dân. Mục tiêu cụ thể đến hết năm 2027, **100% chính quyền cấp xã đạt chuẩn “Chính quyền thân thiện” và 100% ban, sở, ngành thành phố đạt chuẩn “Công sở thân thiện”**.

Nội dung cơ bản: Tập trung vào 4 nhóm tiêu chí chính: **Chính quyền công khai, minh bạch; Chính quyền thân thiện, hành động, vì Nhân dân phục vụ; Chính quyền có đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, gương mẫu; và Chính quyền xanh, văn minh, hiện đại**. Trong đó, chính quyền phải thực hiện công khai đầy đủ quy trình giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), phí, lệ phí và số điện thoại đường dây nóng của lãnh đạo các cấp để người dân dễ dàng tiếp cận. Việc giám sát hoạt động công vụ và đạo đức lối sống của cán bộ được đẩy mạnh thông qua hòm thư điện tử, zalo, facebook và ứng dụng trên điện thoại thông minh.

Nhiệm vụ trọng tâm: Quy định **01 ngày/tuần giải quyết nhanh và trả kết quả TTHC trong ngày** cho người dân và doanh nghiệp. Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại nhà cho các đối tượng đặc thù như thương binh, người khuyết tật, người già yếu không nơi nương tựa. Đội ngũ cán bộ phải thực hiện nghiêm phương châm “**4 xin**” (xin chào, xin lỗi, xin cảm ơn, xin phép), “**4 luôn**” (luôn mỉm cười, nhẹ nhàng, lắng nghe, giúp đỡ) và “**5 không**” (không cửa quyền, quan liêu, tham nhũng, xu nịnh, lợi dụng chức vụ). Ngoài ra, việc đầu tư hạ tầng số, ứng dụng mã QR, AI trong hướng dẫn TTHC và lắp đặt wifi miễn phí tại các trung tâm phục vụ hành chính công là những nhiệm vụ then chốt để tạo ra một môi trường công sở xanh, hiện đại và tiện ích.

Câu 11: Mục tiêu, nội dung cơ bản và nhiệm vụ trọng tâm của mô hình “Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật” là gì?

Mục tiêu tổng quát: Xây dựng và vận hành thành phố đảm bảo pháp luật giữ vị trí tối thượng trong quản lý nhà nước và xã hội. Tất cả các chủ thể, từ cơ quan nhà nước đến cán bộ, công chức và người dân, đều phải nhận thức đúng, tuân thủ

nghiêm và thực thi đầy đủ pháp luật để đảm bảo nhà nước pháp quyền và quyền con người. Mục tiêu cụ thể bao gồm **100% văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) ban hành phải đúng trình tự, hợp hiến, hợp pháp**; 100% đối tượng thuộc diện trợ giúp pháp lý được hỗ trợ khi có yêu cầu và mọi sự kiện hộ tịch phát sinh đều được đăng ký kịp thời.

Nội dung cơ bản: Hoàn thiện hệ thống pháp luật địa phương đồng bộ, minh bạch và khả thi, lấy quyền và lợi ích hợp pháp của người dân làm trung tâm. Nhân mạnh việc **tăng cường hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật**, đảm bảo tính công bằng, nghiêm minh và nhất quán. Đồng thời, công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật được đẩy mạnh để biến "thượng tôn pháp luật" trở thành chuẩn mực ứng xử phổ biến và văn hóa tuân thủ trong mọi tầng lớp Nhân dân và doanh nhân.

Nhiệm vụ trọng tâm: Rà soát thường xuyên các VBQPPL để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những quy định không còn phù hợp. Tập trung triển khai các giải pháp đột phá về **chuyển đổi số trong phổ biến, giáo dục pháp luật**, xây dựng các nền tảng ứng dụng số để tiếp cận cho từng nhóm đối tượng. Việc thực hiện đăng ký hộ tịch phải được chuẩn hóa, số hóa và "làm sạch" dữ liệu để xây dựng hệ thống thông tin hộ tịch số đồng bộ³. Đặc biệt, thành phố sẽ xây dựng các **"điểm sáng pháp luật"** tại cơ quan, nhà trường và doanh nghiệp để nhân rộng điển hình tiên tiến trong việc tuân thủ Hiến pháp và pháp luật.

Câu 12: Mục tiêu, nội dung cơ bản và nhiệm vụ trọng tâm của mô hình "Thành phố văn minh; xã, phường hạnh phúc" là gì?

Mục tiêu tổng quát: là phương thức cụ thể để hiện thực hóa khát vọng xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố văn minh, hạnh phúc, đáp ứng các nhu cầu phát triển con người và công bằng xã hội theo đúng bản chất ưu việt của CNXH. Thành phố đặt mục tiêu đến năm 2030, Hải Phòng trở thành **một trong 100-120 thành phố đáng sống nhất thế giới** và phấn đấu lọt vào top 50 vào năm 2045, thuộc nhóm Alpha trong xếp hạng các thành phố toàn cầu.

Nội dung cơ bản: Xây dựng và triển khai **Bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng** tạo sự thống nhất về nhận thức và phong trào thi đua giữa các đơn vị hành chính cơ sở. Hệ thống tiêu chí "Thành phố văn minh" gồm 17 nhóm như: trật tự an toàn xã hội, y tế, giáo dục, thu nhập, chỉ số đổi mới sáng tạo, và mức độ hài lòng của người dân. Hệ thống tiêu chí "Xã, phường hạnh phúc" bổ sung thêm các nội dung sát thực tế cơ sở như: địa bàn không ma túy, chuẩn đô thị văn minh/nông thôn mới kiểu mẫu, dân chủ cơ sở và tính gắn kết cộng đồng tại khu dân cư.

Nhiệm vụ trọng tâm: nghiên cứu, khảo sát, xây dựng, ban hành bộ chỉ số đánh giá hàng năm. Đầu tư xây dựng các phần mềm, công cụ đánh giá trực tuyến để đo lường **sự hài lòng của người dân đối với cuộc sống** và chất lượng phục vụ của đại biểu dân cử. Công tác tuyên truyền được thực hiện thường xuyên để mỗi

người dân hiểu rõ vai trò là chủ thể của mô hình. Công bố bảng xếp hạng chỉ số “Xã, phường hạnh phúc” hằng năm, vinh danh các đơn vị tiêu biểu và đưa ra khuyến nghị chính sách để các cấp ủy, chính quyền điều chỉnh hướng phát triển sát với nhu cầu thực tiễn của Nhân dân.

Câu 13: Mục tiêu, nội dung cơ bản và nhiệm vụ trọng tâm của mô hình “Thành phố đổi mới sáng tạo” là gì?

Mục tiêu tổng quát: Tạo lập môi trường và điều kiện để Hải Phòng trở thành Thành phố đổi mới sáng tạo, lấy hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ làm động lực chính cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững. Hướng tới vị thế trung tâm công nghiệp hiện đại, thông minh tầm cỡ Đông Nam Á. Các mục tiêu cụ thể bao gồm việc lọt vào **top 3 cả nước về hệ sinh thái khởi nghiệp toàn cầu**, chỉ số đổi mới sáng tạo địa phương (PII) luôn dẫn đầu và tỉ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo đạt trên 40% vào năm 2030.

Nội dung cơ bản: Tập trung vào 5 trụ cột của hệ sinh thái đổi mới sáng tạo: hạ tầng thông minh, thể chế vượt trội, thu hút nhân tài, công nghệ cao và văn hóa đổi mới sáng tạo. Mô hình chú trọng việc kết nối khu vực FDI với các doanh nghiệp bản địa, hình thành các cụm đổi mới sáng tạo liên vùng trong tam giác kinh tế Hải Phòng - Hà Nội - Quảng Ninh. Thực hiện mục tiêu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nghiên cứu đạt mức 12 người/vạn dân và tăng tỉ lệ doanh nghiệp sử dụng kết quả nghiên cứu từ các trường đại học, viện nghiên cứu lên 25%.

Nhiệm vụ trọng tâm: Xây dựng **Công viên Khoa học và Đổi mới sáng tạo** của thành phố và hình thành các Quỹ đầu tư mạo hiểm, Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ hoạt động hiệu quả. Thành lập ít nhất 01 Trung tâm Đổi mới sáng tạo có tầm ảnh hưởng vùng và 05 trung tâm khởi nghiệp tại các trường đại học, cao đẳng. Bên cạnh đó, việc triển khai các cơ chế hỗ trợ tài sản trí tuệ, thúc đẩy chuyển đổi số thành hoạt động thường niên và đăng ký tối thiểu 60 sáng kiến cấp thành phố mỗi năm là những nhiệm vụ bắt buộc để duy trì sức sống cho mô hình.

Câu 14: Mục tiêu, nội dung cơ bản và nhiệm vụ trọng tâm của mô hình “Cụm công nghiệp sinh thái” là gì?

Mục tiêu tổng quát: Chuyển đổi và hình thành các cụm công nghiệp theo hướng bền vững, kinh tế tuần hoàn và bảo vệ môi trường. Phân đấu đến 2030 xây dựng thành công từ **1 đến 2 cụm công nghiệp sinh thái**, đồng thời thúc đẩy hình thành các cụm liên kết ngành. Giai đoạn 2031-2045, thành phố sẽ hỗ trợ các chủ đầu tư xây dựng thêm từ 2 đến 3 cụm công nghiệp sinh thái và hoàn thiện các chuỗi liên kết giữa các doanh nghiệp thứ cấp trong và ngoài cụm. Tầm nhìn sau năm 2045 là duy trì và mở rộng mô hình này trên toàn thành phố theo quy hoạch đã được phê duyệt.

Nội dung cơ bản: Cụm công nghiệp sinh thái là sự liên kết chặt chẽ giữa các doanh nghiệp để **tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên, năng lượng và xử lý chất thải**. Trong mô hình, sản phẩm phụ hoặc chất thải của doanh nghiệp này có thể trở thành đầu vào của doanh nghiệp khác, tạo nên một chu trình sản xuất khép kín và thân thiện với môi trường. Mô hình đòi hỏi hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, hiện đại và sự quản lý thông minh để đáp ứng các tiêu chí nghiêm ngặt về phát thải và hiệu quả sử dụng năng lượng.

Nhiệm vụ trọng tâm: UBND thành phố ban hành quyết định thành lập các Cụm công nghiệp sinh thái mới và phối hợp với Bộ Công Thương đề xuất sửa đổi các quy định pháp luật liên quan để tạo hành lang pháp lý thông thoáng. Xây dựng **hệ thống tiêu chí đánh giá và quy trình công nhận cụm công nghiệp sinh thái** cụ thể, làm căn cứ để các nhà đầu tư triển khai. Hướng dẫn, hỗ trợ các nhà đầu tư về kỹ thuật và công nghệ để đạt chuẩn sinh thái, đồng thời sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên hằng năm để hỗ trợ các hoạt động phát triển công nghiệp phụ trợ gắn liền với cụm.

Câu 15: Mục tiêu, nội dung cơ bản và nhiệm vụ trọng tâm của mô hình “Nhà ở xã hội chủ nghĩa tại Hải Phòng: Công bằng, nhân văn, đoàn kết” là gì?

Mục tiêu tổng quát: Đảm bảo quyền có chỗ ở ổn định, an toàn cho người dân thành phố, thực hiện mục tiêu “an cư lạc nghiệp” và không còn tình trạng người dân có khó khăn về nhà ở vào năm 2030. Cụ thể, trong giai đoạn 2026-2030, thành phố phải hoàn thành đầu tư xây dựng và đưa ra thị trường ít nhất **32.845 căn nhà ở xã hội (NOXH)**, đảm bảo đạt tổng số tối thiểu 49.400 căn vào cuối năm 2030. Mô hình ưu tiên các nhóm: người trẻ dưới 35 tuổi, người thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp và công chức mới vào nghề.

Nội dung cơ bản: Dựa trên ba nguyên tắc định hướng XHCN: **Công bằng** (bình đẳng trong tiếp cận thông qua quy trình xét duyệt minh bạch), **Nhân văn** (nhà ở an toàn, tiện nghi gắn với tiện ích công cộng), và **Đoàn kết** (kiến tạo cộng đồng dân cư văn minh, tự quản). Hướng tới xây dựng các “ngôi làng xã hội chủ nghĩa thu nhỏ” với đầy đủ hạ tầng xã hội thiết yếu như giáo dục, y tế và không gian sinh hoạt cộng đồng.

Nhiệm vụ trọng tâm: Rà soát, hoàn thiện khung pháp lý và chính sách đặc thù của thành phố để tạo ưu đãi thực chất cho chủ đầu tư và tinh gọn thủ tục hành chính cho người dân. Thực hiện **quy hoạch đất sạch tại các vị trí thuận lợi**, gần nơi làm việc và kết nối hạ tầng tốt để phát triển dự án NOXH. Áp dụng tiêu chuẩn thiết kế xanh và công nghệ thi công tiên tiến (lắp ghép) để tối ưu chi phí và đảm bảo tính bền vững. Thiết lập mô hình quản lý vận hành chuyên nghiệp sau đầu tư,

có sự tham gia giám sát của cộng đồng, là nhiệm vụ then chốt để duy trì môi trường sống văn minh, an toàn.

Câu 16: Mục tiêu, nội dung cơ bản và nhiệm vụ trọng tâm của mô hình “Thành phố âm nhạc” là gì?

Mục tiêu tổng quát: Xây dựng Hải Phòng thành không gian đô thị sáng tạo, giàu bản sắc, nơi âm nhạc giữ vai trò trực giá trị văn hóa trung tâm để phát triển toàn diện con người XHCN. Hướng tới việc gia nhập **Mạng lưới Thành phố Sáng tạo của UNESCO về âm nhạc** và trở thành trung tâm văn hóa có sức lan tỏa quốc tế vào năm 2045. Đến năm 2030, 100% trường học triển khai đầy đủ chương trình âm nhạc và 70% học sinh THCS biết sử dụng ít nhất một loại nhạc cụ.

Nội dung cơ bản: Xây dựng **hệ thống giáo dục âm nhạc toàn diện**, phát triển các hoạt động biểu diễn nghệ thuật cộng đồng và tổ chức các sự kiện quy mô quốc tế. Âm nhạc được sử dụng như công cụ cốt lõi để bồi dưỡng tâm hồn, đạo đức và lối sống văn minh cho thế hệ trẻ. Chú trọng phát triển hệ sinh thái âm nhạc trở thành một ngành kinh tế quan trọng, đóng góp bền vững vào GRDP của thành phố thông qua công nghiệp văn hóa.

Nhiệm vụ trọng tâm: Nghiên cứu và ban hành **“Khung năng lực âm nhạc học đường Hải Phòng”** và triển khai chương trình “**Mỗi học sinh - một loại hình nhạc cụ**”. Hỗ trợ hoạt động cho ít nhất 114 câu lạc bộ âm nhạc tại các xã, phường và định kỳ tổ chức các cuộc thi sáng tác ca khúc về Hải Phòng. Sửa chữa, nâng cấp hệ thống thiết chế văn hóa hiện có như Nhà hát Thành phố, đồng thời hình thành các không gian biểu diễn cộng đồng tại 100% đơn vị hành chính cấp xã. Số hóa di sản âm nhạc bằng công nghệ AI và xây dựng nền tảng phân phối âm nhạc “**Made in Hai Phong**” là những bước đi chiến lược để phát triển công nghiệp âm nhạc trong kỷ nguyên số.

Câu 17: Mục tiêu, nội dung cơ bản và nhiệm vụ trọng tâm của mô hình “Cơ sở kinh doanh dịch vụ thân thiện với môi trường, không sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần tại các điểm du lịch” là gì?

Mục tiêu tổng quát: Xây dựng mô hình kinh doanh bền vững, cung cấp dịch vụ du lịch xanh (ăn uống, lưu trú, giải trí) không sử dụng vật dụng nhựa dùng một lần, nhằm giảm thiểu rác thải nhựa tại các điểm du lịch trọng điểm. Đến năm 2030, **100% các điểm du lịch ven biển** (như Cát Bà, Đồ Sơn) và 50% các cơ sở du lịch tại các khu vực khác không sử dụng nhựa dùng một lần. Mô hình hướng tới việc bảo vệ hệ sinh thái biển và tạo ra trải nghiệm du lịch an toàn, nhân văn cho du khách.

Nội dung cơ bản: Thay đổi toàn diện trong phương thức phục vụ: thay thế túi nilon bằng túi vải hoặc túi phân hủy sinh học; thay chai nước nhựa bằng chai thủy tinh; sử dụng ống hút bằng tre, gỗ hoặc bột mì thay vì nhựa. Khuyến khích

khách hàng tự mang bình cá nhân thông qua các chính sách giảm giá và tích điểm thưởng. Ngoài ra, nội dung còn bao gồm việc thiết lập các trạm nước lọc công cộng lớn để du khách tự lấy, thay vì mua nước đóng chai.

Nhiệm vụ trọng tâm: Trước mắt là **vận hành thí điểm các mô hình mẫu** tại trung tâm Cát Bà và Đồ Sơn trong giai đoạn 2026-2027, đặt mục tiêu giảm 50% rác nhựa tại đây. Hỗ trợ các cơ sở kinh doanh thiết bị như túi đựng rác tự hủy và đào tạo quy trình vận hành “không nhựa”. Nhiệm vụ truyền thông được đẩy mạnh qua mạng xã hội với các hashtag như #GreenHaiPhong để lan tỏa giá trị sống xanh. Xây dựng bộ quy chuẩn “Du lịch xanh Hải Phòng” và thực hiện giám sát, đánh giá định kỳ các cam kết của doanh nghiệp để cấp chứng nhận cơ sở kinh doanh thân thiện môi trường.

Câu 18: Mục tiêu, nội dung cơ bản và nhiệm vụ trọng tâm của mô hình “Thành phố chăm sóc sức khỏe toàn dân, toàn diện” là gì?

Mục tiêu tổng quát: Nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần, tầm vóc và tuổi thọ của Nhân dân Hải Phòng thông qua một hệ thống y tế công bằng, chất lượng và hội nhập. Thành phố đặt mục tiêu **đạt tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế (BHYT) toàn dân vào năm 2030** và 100% người dân được quản lý sức khỏe tại trạm y tế xã. Đặc biệt, phân đầu từ năm 2030 trở đi, người dân khi khám chữa bệnh tại trạm y tế sẽ được miễn viện phí, thanh toán qua BHYT và hỗ trợ từ ngân sách cấp xã.

Nội dung cơ bản: Chuyển đổi mạnh mẽ từ tư duy “khám chữa bệnh” sang “chủ động phòng bệnh” và nâng cao chất lượng dân số thông qua quản lý sức khỏe suốt đời. Tập trung **số hóa ngành y tế**, đảm bảo mỗi công dân có một hồ sơ sức khỏe điện tử đồng bộ từ tuyến xã đến tuyến thành phố. Đầu tư phát triển các kỹ thuật chuyên sâu ngang tầm trung ương và xây dựng các bệnh viện chuyên sâu về ung bướu, tim mạch, lão khoa.

Nhiệm vụ trọng tâm: Triển khai các chính sách hỗ trợ đóng BHYT vượt trội cho các nhóm đối tượng: hỗ trợ 100% cho người từ 60-79 tuổi không có lương hưu và tăng dần mức hỗ trợ cho học sinh, người lao động tự do. Tập trung thu hút bác sĩ về công tác tại trạm y tế xã, phân đầu đạt **19 bác sĩ/vạn dân vào năm 2030**. Thực hiện chuyển đổi số toàn diện, hoàn thành bệnh án điện tử tại tất cả bệnh viện công lập vào năm 2025. Triển khai các chương trình sàng lọc miễn phí dị tật bẩm sinh cho trẻ sơ sinh và khám sức khỏe định kỳ hằng năm cho 100% người cao tuổi.

Câu 19: Mục tiêu, nội dung cơ bản và nhiệm vụ trọng tâm của mô hình “Trường học xã hội chủ nghĩa” là gì?

Mục tiêu tổng quát: Tạo nền tảng cho một hệ thống giáo dục tiên tiến, công bằng, nhân văn và hội nhập, hướng tới phát triển con người Hải Phòng toàn diện theo các giá trị XHCN. Giai đoạn 2026-2030 sẽ **hoàn thiện mô hình mẫu tại 09 trường học** (đầy đủ các cấp từ mầm non đến THCS), đảm bảo đạt chuẩn mức cao

về cơ sở vật chất và chất lượng giáo dục. Đến năm 2045 là 100% trường công lập đạt trên 80% tiêu chí trường học XHCN và hình thành hệ sinh thái học tập số cá nhân hóa.

Nội dung cơ bản: Bao gồm 5 phương diện đồng bộ: cơ sở vật chất hiện đại, đội ngũ nhà giáo mẫu mực, chương trình giáo dục linh hoạt, quản trị nhà trường dân chủ và môi trường học đường an toàn. Mô hình nhấn mạnh việc **không để học sinh nào vì hoàn cảnh khó khăn mà phải bỏ học** và tạo không gian học tập tích cực, tôn trọng sự khác biệt. Học sinh được rèn luyện để trở thành những công dân có kiến thức, kỹ năng số và năng lực hội nhập quốc tế.

Nhiệm vụ trọng tâm: nâng cấp hạ tầng với các phòng học thông minh, thư viện đạt chuẩn, phòng thí nghiệm STEM và các không gian nghệ thuật, rèn luyện thể chất. Thí điểm cơ chế quản trị dân chủ bằng cách thành lập **Hội đồng học sinh** để tham vấn về văn hóa học đường và quy tắc ứng xử. Nhiệm vụ giáo dục bao gồm việc triển khai linh hoạt chương trình giáo dục phổ thông 2018, trong đó mỗi học sinh thực hiện ít nhất 01 dự án phục vụ cộng đồng/năm. Ngoài ra, việc bồi dưỡng 100% đội ngũ cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp mới và thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong quản lý dạy và học là những nhiệm vụ bắt buộc để chuẩn bị cho việc nhân rộng mô hình ra toàn thành phố.

Câu 20: Mục tiêu, nội dung cơ bản và nhiệm vụ trọng tâm của mô hình “Chi đoàn CNXH gắn với Đoàn viên XHCN” là gì?

Mục tiêu tổng quát: Xây dựng thế hệ thanh niên Hải Phòng có lý tưởng cách mạng, bản lĩnh vững vàng, giàu lòng yêu nước và có kỹ năng hội nhập quốc tế trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Hằng năm có 100% chi đoàn và đoàn viên đăng ký thi đua, phấn đấu đến năm 2030 có **80% chi đoàn và đoàn viên đạt danh hiệu Xã hội chủ nghĩa**. Mô hình nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục lối sống văn hóa và tinh thần trách nhiệm với cộng đồng cho thanh thiếu nhi.

Nội dung cơ bản: Gồm các bộ tiêu chí cụ thể: Đối với **Chi đoàn XHCN**, tập trung vào 3 nhóm (giáo dục tư tưởng; triển khai phong trào; xây dựng tổ chức Đoàn). Đối với **Đoàn viên XHCN**, tập trung vào 6 nhóm phẩm chất, nổi bật là đạo đức trong sáng, tiên phong hành động, làm chủ kỹ năng số và có tinh thần cống hiến. Mô hình đòi hỏi mỗi chi đoàn phải là một tập thể đoàn kết, kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện sai trái và thông tin "xấu độc" trên mạng xã hội.

Nhiệm vụ trọng tâm: Cụ thể hóa các tiêu chí vào chương trình công tác năm và xây dựng các ấn phẩm truyền thông hiện đại trên nền tảng số để tiếp cận thanh niên. Tổ chức định kỳ các buổi sinh hoạt chuyên đề về chính trị, đạo đức và **mỗi đoàn viên tham gia ít nhất 05 ngày tình nguyện trong năm**. Thực hiện các công trình thanh niên về phòng chống ma túy, an toàn giao thông và chuyển đổi xanh. Quy trình đánh giá được thực hiện chặt chẽ qua 3 bước: đăng ký, hướng dẫn theo

đổi và công nhận chính thức dựa trên mức độ hoàn thành ít nhất 80% các tiêu chí đã đề ra

Câu 21: Vai trò của Đảng ủy Ủy ban Nhân dân thành phố, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp thành phố trong triển khai Đề án, Nghị quyết là gì và thực hiện như thế nào?

Trong việc triển khai Đề án và Nghị quyết số 05-NQ/TU, Đảng ủy Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố, các sở, ban, ngành và đoàn thể cấp thành phố đóng vai trò nòng cốt trong việc cụ thể hóa các mục tiêu thành hành động thực tiễn thông qua các nhiệm vụ và phương thức thực hiện cụ thể như sau:

1. Vai trò và trách nhiệm triển khai

- *Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố:*

+ Giữ vai trò **chủ trì, phối hợp** với Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam thành phố để lãnh đạo, chỉ đạo các sở, ban, ngành xây dựng **Chương trình hành động** thực hiện Nghị quyết...

+ Trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện các **Đề án cụ thể hóa 11 mô hình** trọng tâm đã được xác định.

+ Lãnh đạo việc **ưu tiên bố trí ngân sách** và báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù để đảm bảo nguồn lực thực hiện Đề án hiệu quả.

- *Các sở, ban, ngành thành phố:*

+ Có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, chương trình hành động riêng để tổ chức triển khai nghiêm túc Đề án phù hợp với **chức năng, nhiệm vụ** được giao.

+ Phối hợp chặt chẽ trong việc xây dựng các giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và tham mưu các đề án chuyên sâu cho từng mô hình cụ thể.

+ Đẩy mạnh **tuyên truyền, nâng cao nhận thức** của cán bộ, công chức, viên chức về nội dung xây dựng Chủ nghĩa xã hội (CNXH) và con người xã hội chủ nghĩa (XHCN).

+ Một số đơn vị chủ trì các mô hình tiêu biểu gồm: **Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo...**

- *Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố:*

+ Thực hiện tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân, hội viên và đoàn viên tích cực tham gia xây dựng các mô hình CNXH.

+ Đóng vai trò quan trọng trong việc **giám sát và phản biện xã hội** đối với quá trình triển khai các chính sách và đề án có liên quan.

+ Phát huy sức mạnh của các giai cấp (công nhân, nông dân, trí thức, doanh nhân...) để tạo sự đồng thuận và đóng góp trí tuệ cho sự phát triển của thành phố¹².

2. Phương thức thực hiện cụ thể

2.1. Cụ thể hóa văn kiện: Chuyển hóa các mục tiêu, chỉ tiêu của Đề án và Nghị quyết thành kế hoạch theo từng năm, xác định rõ **cơ quan chủ trì và sản phẩm đầu ra** cụ thể.

2.2. Truyền thông rộng rãi: Các cơ quan báo chí, truyền thông thành phố mở các chuyên trang, chuyên mục để lan tỏa các giá trị tích cực và mô hình hay, đồng thời đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái

2.3. Huy động nguồn lực: Kết hợp giữa ngân sách nhà nước với việc **thúc đẩy xã hội hóa**, thu hút nguồn lực từ các doanh nghiệp và tổ chức trong, ngoài nước.

2.4. Thiết lập lộ trình: Quá trình thực hiện được chia theo các giai đoạn, từ triển khai thí điểm đến tổng kết, rút kinh nghiệm vào quý IV/2030 để đề xuất nhân rộng toàn quốc vào năm 2031.

2.5. Phối hợp liên ngành: Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy chủ trì phối hợp với Đảng ủy UBND thành phố và Đảng ủy MTTQ thành phố để **theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát** thường xuyên việc thực hiện.

Câu 22: Vai trò của Đảng ủy các xã, phường, đặc khu trong triển khai Đề án, Nghị quyết là gì và thực hiện như thế nào?

Theo Nghị quyết số 05-NQ/TU và Đề án số 04-ĐA/TU, Đảng ủy các xã, phường, đặc khu đóng vai trò là hạt nhân lãnh đạo trực tiếp tại cơ sở, có trách nhiệm biến các mục tiêu của thành phố thành hành động thực tiễn tại địa phương. Vai trò và cách thức thực hiện cụ thể được quy định như sau:

1. Vai trò của Đảng ủy các xã, phường, đặc khu

*Đảng ủy cơ sở giữ vai trò **chỉ đạo toàn diện và trực tiếp** việc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các mô hình xây dựng Chủ nghĩa xã hội (CNXH) và con người xã hội chủ nghĩa (XHCHN) phù hợp với đặc thù địa bàn, cụ thể:*

1.1. Chủ thể triển khai: Là cấp trực tiếp ban hành kế hoạch và chương trình hành động để thực hiện Nghị quyết và Đề án tại địa phương.

1.2. Chủ thể sáng tạo: Ngoài 11 mô hình tiêu biểu của thành phố, Đảng ủy các xã, phường, đặc khu có vai trò **chủ động nghiên cứu, bổ sung các mô hình đặc thù riêng** của đơn vị mình để tổ chức thực hiện.

1.3. Gắn kết nhiệm vụ chính trị: Việc triển khai các mô hình CNXH phải được lồng ghép chặt chẽ với việc thực hiện Nghị quyết đại hội đảng bộ địa phương nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2. Phương thức thực hiện triển khai

Để đưa Nghị quyết vào cuộc sống, Đảng ủy các xã, phường, đặc khu cần thực hiện thông qua các bước và nội dung trọng tâm sau:

2.1. Tổ chức học tập, quán triệt: Đưa nội dung Đề án và Nghị quyết vào các buổi **sinh hoạt chi bộ định kỳ**, các chương trình đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn thể đảng viên và Nhân dân.

2.2. Cụ thể hóa thành kế hoạch hành động:

- Xây dựng chương trình hành động sát với tình hình thực tiễn, xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm theo từng năm, phân công cơ quan chủ trì và sản phẩm đầu ra cụ thể.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng và vận hành các mô hình như “Chính quyền thân thiện” và “Xã, phường hạnh phúc”.

2.3. Triển khai các mô hình trọng điểm tại địa phương:

- **Mô hình “Chính quyền thân thiện”:** Chỉ đạo chính quyền cơ sở thực hiện phương châm “4 xin”, “4 luôn”, “5 không”; bố trí cán bộ lãnh đạo trực tiếp xuống địa bàn thôn, tổ dân phố ít nhất 01 lần/tuần để lắng nghe và giải quyết kiến nghị của dân ngay từ cơ sở.

- **Mô hình “Xã, phường hạnh phúc”:** Tập trung hoàn thành các tiêu chí về địa bàn không ma túy, đạt chuẩn đô thị văn minh, nông thôn mới kiểu mẫu; phát huy vai trò tự quản của các khu dân cư.

- **Lĩnh vực Văn hóa - Giáo dục:** Chỉ đạo thành lập và hỗ trợ hoạt động cho các câu lạc bộ âm nhạc, nghệ thuật; phối hợp nâng cấp cơ sở vật chất cho các trường học trên địa bàn (đặc biệt là các trường được chọn làm mô hình mẫu).

- **Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể:** Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội tại cơ sở đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo”, tuyên truyền vận động Nhân dân tham gia giám sát hoạt động của chính quyền và trực tiếp đóng góp vào các công trình, phần việc tại cộng đồng.

- **Kiểm tra, giám sát và đánh giá:** Định kỳ hằng năm tiến hành sơ kết, rút kinh nghiệm, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo kết quả thực hiện; đồng thời gắn trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với kết quả triển khai mô hình./.